

Số: 108/BC-VKS

Bình Dương, ngày 28 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương
về công tác kiểm sát tại kỳ họp lần thứ mười, Hội đồng nhân dân tỉnh
khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	001999
ĐỀN Số:	02 - 07 - 2019
Chuyển:	Căn cứ Điều 10 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;
Lưu hồ sơ số:	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương xin báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2019 và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình triển khai thực hiện Luật, nghị quyết

Ban Cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về xây dựng ngành; triển khai Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của Viện kiểm sát nhân dân và Nghị quyết của Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ về phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh năm 2019; Quán triệt đến toàn thể CBCC các quy chế nghiệp vụ mới được ban hành, giúp CBCC nắm rõ các quy định, thống nhất về nhận thức, quan điểm trong tổ chức thi hành Quy chế.

Phối hợp với các đơn vị mở các lớp tập huấn chuyên sâu về hình sự, dân sự cho tất cả cán bộ công chức của Viện KSND hai cấp tỉnh Bình Dương

Đăng tải các Luật, Bộ Luật về tư pháp và các văn bản hướng dẫn lên trang thông tin điện tử của Viện KSND tỉnh Bình Dương, đồng thời quán triệt tới toàn thể cán bộ công chức trong ngành về thi hành các Luật, bộ luật và văn bản hướng dẫn tại các cuộc họp cơ quan, giao ban tháng, giao ban quý và sinh hoạt chi bộ...

2. Tình hình tội phạm

Sáu tháng đầu năm 2019, Cơ quan điều tra đã khởi tố 1.101 vụ 1.961 bị can¹, tăng 157 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Tình hình tội phạm trên địa bàn toàn tỉnh tăng. Đặc biệt tội phạm về ma túy tăng mạnh, diễn biến phức tạp (tăng 74 vụ so với cùng kỳ). Bên cạnh đó án giết người xảy ra 23 vụ 34 bị can (giảm 07 vụ so với

¹ Trong đó án ma túy 300 vụ 412 bị can, tăng 74 vụ so với năm 2018; án xâm phạm sở hữu, trật tự quản lý kinh tế 438 vụ 500 bị can (tăng 30 vụ); án xâm phạm trật tự, an toàn xã hội 361 vụ 1.046 bị can (tăng 54 vụ); án xâm phạm hoạt động tư pháp 00 vụ 00 bị can (giảm 02 vụ 02 bị can); án tham nhũng, chức vụ 02 vụ (giảm 03 vụ).

cùng kỳ năm 2018) nhưng hầu như các vụ án giết người đều xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, xã hội; có những vụ án xuất phát từ việc sử dụng rượu, bia... tính chất phạm tội rất côn đồ, manh động, gây hậu quả nghiêm trọng.

Nguyên nhân chủ yếu vẫn là ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận công dân còn hạn chế, thiếu kiềm chế trong việc xử lý các quan hệ phát sinh trong xã hội, nảy sinh mâu thuẫn từ những việc nhỏ nhặt và tự giải quyết mâu thuẫn bất chấp hậu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Được sự quan tâm, lãnh đạo của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan hữu quan; sự nỗ lực của cán bộ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân hai cấp, kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát tỉnh Bình Dương tiếp tục có những chuyển biến tích cực, cụ thể như sau:

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện kiểm sát hai cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, thực hiện nhiều biện pháp thiết thực để kiểm sát việc thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm².

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Bình Dương đã tiến hành 11 cuộc kiểm sát trực tiếp công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra, đã ban hành 13 kiến nghị cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong việc giao Quyết định phân công giải quyết tố giác tin báo cho Viện kiểm sát và được chấp nhận. Ban hành 01 công văn yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong hoạt động quản lý để phòng ngừa VPPL và tội phạm và được chấp nhận.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đã khởi tố 1.672 vụ 2.909 bị can (số mới khởi tố 1.101 vụ 1.961 bị can), tăng 280 vụ 606 bị can. Cơ quan điều tra đã giải quyết 917 vụ 1.578 bị can³ (đạt 54,8%, giảm 5,5% so với năm 2018); Tạm đình chỉ 107 vụ 49 bị can. Cơ quan điều tra đang điều tra 648 vụ 1.282 bị can.

Viện kiểm sát hai cấp ban hành 14 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này, các cơ quan đã tiếp nhận, thực hiện. Viện KSND

² Dã kiểm sát 2.177 tố giác, tin báo về tội phạm Cơ quan điều tra thụ lý,(Số mới 11.987, tăng 286 tố giác, tin báo so với 2018; Cơ quan điều tra đã giải quyết 1.719 tố giác, tin báo về tội phạm (đạt 79%%, giảm 3% so với năm 2018); còn lại đang giải quyết 287 tố giác, tin báo (quá hạn 00 tố giác, tin báo).

³ Trong đó kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 905 vụ 1.565 bị can (đạt 98,6% trong số đã giải quyết); đình chỉ điều tra 12 vụ 13 bị can (chiếm 1,4%).

tỉnh đã ban hành 02 văn bản kiến nghị cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện kiểm sát phải giải quyết 924 vụ 1.603 bị can (mới thụ lý 905 vụ 1.565 bị can), tăng 97 vụ tăng 17 bị can; Đã giải quyết 844 vụ 1.433 bị can¹ (đạt 91,3%, tăng 0,1% với năm 2018); Tạm đình chỉ 01 vụ 03 bị can. Viện kiểm sát đang giải quyết 79 vụ 167 bị can.

Viện kiểm sát trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra 15 vụ 62 bị can, chiếm 1,6%. Việc trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm bổ sung chứng cứ làm cơ sở giải quyết vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã thường xuyên kiểm tra việc đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với Viện kiểm sát cấp huyện, qua đó hướng dẫn nghiệp vụ cho Viện kiểm sát cấp huyện. Các quyết định phê chuẩn, không phê chuẩn các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra đều có căn cứ, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

Kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 1.029 vụ 1.869 bị cáo, tăng 07 vụ tăng 57 bị cáo so với cùng kỳ năm 2018. Tòa án đã giải quyết 715 vụ 1.180 bị cáo²; tạm đình chỉ 02 vụ 04 bị cáo.

Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát 24 vụ 57 bị cáo (tỷ lệ 2,3%). Tòa án đang giải quyết 312 vụ 685 bị cáo.

Kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 152 vụ 218 bị cáo, tăng 55 vụ 77 bị cáo so với cùng kỳ năm 2018. Tòa án đã giải quyết 114 vụ 160 bị cáo³.

Tòa đang giải quyết 38 vụ 58 bị cáo.

Viện kiểm sát đã ban hành kháng nghị 12 vụ 19 bị cáo theo thủ tục phúc thẩm⁴. Đã ban hành 01 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong việc ban hành bản án, quyết định. Tất cả các kiến nghị đều được cơ quan có vi phạm chấp nhận, khắc phục.

Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát tinh đã ban hành 02 văn bản đề nghị Viện KSND cấp cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với 02 vụ án hình sự, Viện KSND cấp cao đang xem xét, giải quyết 02 vụ. Viện kiểm sát tinh đã ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm đối với Viện kiểm sát cấp huyện.

¹ Trong đó quyết định truy tố 842 vụ 1.431 bị can (đạt 99,7% trong số đã giải quyết); đình chỉ điều tra 02 vụ 02 bị can (chiếm 0,3%).

² Trong đó, đưa ra xét xử 712 vụ 1.176 bị cáo (đạt 99,5%); đình chỉ xét xử 03 vụ 04 bị cáo (chiếm 0,5%), do bị hại rút yêu cầu khởi tố.

³ Đình chỉ xét xử 26 vụ 27 bị cáo (do các bị cáo rút đơn kháng cáo); xét xử 87 vụ 132 bị cáo (đạt 76,3%), trong đó: Y án 71 vụ 103 bị cáo; Hủy án 04 vụ 08 bị cáo; Chuyển HP tù sang treo 03 vụ 04 bị cáo ; Chuyển HP tù sang CTKGG 01 vụ 01 bị cáo ; Chuyển HP tù treo sang tù giam 01 vụ 01 bị cáo. Sửa án : 07 vụ 15 bị cáo.

⁴ Tòa án đã xét xử phúc thẩm 03 vụ 04 bị cáo (Chấp nhận kháng nghị); chưa xét xử 09 vụ 15 bị cáo.

1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

15.1. Kiểm sát việc tạm giữ và tạm giam

- Kiểm sát việc tạm giữ: 1.390 người (trong đó: cũ: 33 người; mới: 1.366 người; chuyển đi 10; chuyển đến 01) tăng 299 người ($1.390/1.091$) so với cùng kỳ.

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 1.347 người,

- Đang tạm giữ: 43 người (Tỉnh: 06, huyện: 37).

- Kiểm sát việc tạm giam: 3.200 người (cũ 1.319; mới 1.881, so sánh với 06 tháng đầu năm 2018 tăng 508 người ($3.200/2.692$)).

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 1.494 người

- Hiện đang tạm giam: 1.452 người (tỉnh: 549, huyện: 903).

- Kết quả công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam.

Tham mưu Lãnh đạo Viện thực hiện kiểm sát trực tiếp Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương quý I/2019 và quý II/2019 (đã ban hành kết luận và kiến nghị).

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đã tiến hành kiểm sát trực tiếp 18 lượt tại các Nhà tạm giữ Công an cấp huyện, có Lãnh đạo tham gia, đã ban hành Kết luận và kiến nghị yêu cầu Nhà tạm giữ khắc phục vi phạm. Các kiến nghị của Viện kiểm sát đã được các cơ quan chấp nhận.

Đã ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm đối với Viện KSND cấp huyện: 01 thông báo rút kinh nghiệm về xây dựng chương trình công tác năm 2019, 01 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ Công an huyện, thị xã, thành phố.

Tham mưu Lãnh đạo Viện tinh ban hành 01 kiến nghị đối với Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ sung thủ tục lệnh tạm giam.

1.5.2. Kiểm sát thi hành án hình sự

Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án, việc đưa người bị kết án phạt tù đi chấp hành án, việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù⁵.

- Qua kiểm sát đã tiến hành trực tiếp kiểm sát công tác thi hành án phạt tù tại Trại giam Phú Hòa và Trại giam An Phước – Bộ Công an (đã ban hành kết luận kiến nghị khắc phục vi phạm).

- Thực hiện kiểm sát 1.890 hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho phạm nhân Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương; Nhà tạm giữ Công an cấp huyện; Trại giam An Phước và Trại giam Phú Hòa – Bộ Công an (*Trong đó Tết Nguyên đán năm 2019: 1.236 phạm nhân, đợt lễ 30/4/2019: 654 phạm nhân*).

- Thực hiện kiểm sát 05 hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia tại Trại giam An Phước (được Tòa án chấp nhận 100%); 05 hồ sơ Cơ quan thi hành án tỉnh Bình Dương đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với phạm nhân được tha tù trước thời hạn có

⁵ Trong năm, có 11 bị án bị kết án tử hình (cũ 09, mới 02, chưa thi hành án); 988 bị án bị kết án phạt tù có thời hạn, đã thi hành án 906 bị án, chưa thi hành 82 bị án; có 866 bị án bị phạt tù cho hưởng án treo, đã thi hành xong 179.

diều kiện (*Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương không chấp nhận 05 hồ sơ và được Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thông nhất*).

- Thực hiện kiểm sát 58 hồ sơ đề nghị xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương; Nhà tạm giữ Công an cấp huyện; Trại giam An Phước và Trại giam Phú Hòa – Bộ Công an (*Trong đó đợt Tết Nguyên đán năm 2019: 32 phạm nhân, đợt lễ 30/4/2019: 26 phạm nhân*).

- Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã tham gia xét rút ngắn thời gian thử thách cho 90 trường hợp (Thủ Dầu Một: 08, Thuận An: 40, Dĩ An: 10, Tân Uyên: 12, Phú Giáo: 03, Bắc Tân Uyên: 05, Dầu Tiếng: 11, Bàu Bàng: 01)

- Đã thực hiện kiểm sát trực tiếp về thi hành án treo tại 41 Ủy ban nhân dân xã, phường (*trong đó: Thủ Dầu Một: 04, Thuận An: 09, Dĩ An: 03, Tân Uyên: 08, Bến Cát: 06, Phú Giáo: 04, Bắc Tân Uyên: 04, Bàu Bàng: 02*), đã ban hành kết luận và kiến nghị khắc phục vi phạm và tiến hành phúc tra 06 Ủy ban nhân dân cấp xã (*trong đó: Bến Cát: 03, Bàu Bàng: 03*).

- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Dầu Một, TX.Tân Uyên, Bến Cát và huyện Phú Giáo đã ban hành 04 kiến nghị vi phạm trong lĩnh vực thi hành án hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đã tiến hành kiểm sát trực tiếp tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Phú Giáo.

2. Công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

2.1. Kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát 6.923 vụ, việc Tòa án thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm, giảm 298 vụ, việc. Tòa án đã giải quyết 4.326 vụ, việc⁹.

Kiểm sát 373 vụ, việc theo thủ tục phúc thẩm, tăng 89 vụ, việc; Tòa án đã giải quyết 158 phiên toà, phiên họp phúc thẩm – Kiểm sát viên tham gia 158/158 (tỷ lệ 100% số phiên toà xét xử).

Qua kiểm sát, đã ban hành 30 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm¹⁰.

Viện kiểm sát hai cấp tổng hợp vi phạm trong giải quyết án của Toà án, ban hành 10 văn bản kiến nghị yêu cầu Toà án hai cấp khắc phục vi phạm về thời hạn gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, việc thực hiện các quy định về án phí, Tòa án chấp nhận kiến nghị¹¹. Phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 14 phiên tòa

⁹ Kiểm sát viên tham gia 593/598 phiên toà, phiên họp sơ thẩm (chiếm tỷ lệ 99,1% số phiên toà, phiên họp Toà án đưa ra xét xử, giải quyết). Kiểm sát viên tham gia xét xử 158 phiên toà, phiên họp phúc thẩm (chiếm tỷ lệ 99,3%). Viện kiểm sát đã kiểm sát hai cấp 4.514 bản án, quyết định của Tòa án; kiểm sát 5.358 thông báo thụ lý.

¹⁰ Toà án đã giải quyết 02 vụ (chấp nhận kháng nghị 02 vụ, đạt 100%). Rút kháng nghị 03 vụ ; Chưa giải quyết 25 vụ.

¹¹ Các đơn vị tích cực ban hành kiến nghị: Phòng 9, Dầu Tiếng, Bến Cát, Tân Uyên.

dân sự rút kinh nghiệm¹². Viện kiểm sát tỉnh đã tổ chức Hội nghị sơ kết tổ chức phiên tòa dân sự rút kinh nghiệm và ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm.

2.2. Kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Viện kiểm sát hai cấp đã thụ lý kiểm sát 407 vụ theo thủ tục sơ thẩm, giảm 134 vụ so với năm 2018. Toà án đã giải quyết 189 vụ¹³.

Kiểm sát 47 vụ theo thủ tục phúc thẩm, giảm 01 vụ so với năm 2018. Toà án đã giải quyết 30 vụ. Trong đó : Đinh chỉ : 07 vụ, Tạm đình chỉ : 02 vụ ; Xét xử : 21 vụ. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa 28 (tỷ lệ 100%). Đang giải quyết 17 vụ.

Kiểm sát 14 việc mở thủ tục phá sản thuộc thẩm quyền của Toà án hai cấp Bình Dương. Đã giải quyết 05 việc, đang giải quyết 09 việc.

Kiểm sát việc ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính (đưa người đi cai nghiện) 434 việc. Đã giải quyết 426 việc, Kiểm sát viên tham gia phiên họp 426 việc. Đang giải quyết 08 việc.

Qua kiểm sát, Viện kiểm sát tỉnh đã ban hành 05 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm¹⁴.

Viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 05 văn bản kiến nghị khắc phục vi phạm thời hạn giải quyết án và thời hạn gửi văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát; 04 văn bản yêu cầu Toà án tỉnh xác minh thu thập chứng cứ; đã được Tòa án chấp nhận và khắc phục vi phạm. Phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 07 phiên tòa hành chính, kinh doanh thương mại rút kinh nghiệm. Viện KSND tỉnh ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ cho Viện kiểm sát cấp huyện trong công tác này

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tổng số việc phải thi hành án là 22.873 việc, tăng 3.367 việc so với cùng kỳ năm 2018, đã giải quyết được 11.314 việc (đạt 58,9 %) trên tổng số việc có điều kiện thi hành (19.196 việc), tăng 9,83% so với cùng kỳ năm 2018¹⁵.

Viện kiểm sát 2 cấp đã kiểm sát được 12.647 quyết định thi hành án dân sự mới phát sinh, 302 việc ủy thác, 206 việc đình chỉ, 6 việc tạm đình chỉ, 231 việc hoãn thi hành án, 352 việc tiêu hủy vật chứng, 84 việc sung công, 36 việc cưỡng chế kê biên tài sản, 10 việc bán đấu giá tài sản để thi hành án, 17 việc giao tài sản, 03 việc định giá tài sản, 31 việc xác minh thi hành án.

¹² Một số đơn vị tích cực phối hợp tổ chức nhiều phiên tòa: Phòng 9, Thuận An, Bến Cát, Tân Uyên, Dầu Tiếng, Phú Giáo.

¹³ Đinh chỉ : 87, Tạm đình chỉ : 18, Công nhận thỏa thuận : 20, Xét xử : 59, Chuyển vụ án: 05. Kiểm sát viên tham gia 59 phiên tòa, phiên họp sơ thẩm. VKS tiếp nhận 189 bản án, quyết định.

¹⁴ Đã xét xử 02 vụ (Chấp nhận kháng nghị, đạt 100%) ;Toà án chưa xét xử : 03 vụ.

¹⁵ Đã thi hành xong: 11.314 việc/ 961.144.277.000 đồng.Còn phải thi hành: 11.559 việc/ 6.349.816.096.000 đồng (chưa có điều kiện thi hành: 3.677 việc/ 1.391.751.853.000 đồng). Đã kiểm sát và lập phiếu kiểm sát 100% đối với quyết định về thi hành án, kiểm sát và lập hồ sơ kiểm sát 100% các việc phải lập hồ sơ kiểm sát theo quy chế nghiệp vụ của Ngành.

Qua kiểm sát Phát hiện có những vi phạm sau: Việc lập sổ sách, bảo quản, ghi chép các loại sổ chưa đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/2/2016 của Bộ Tư pháp. Chậm tiến hành việc xác minh điều kiện thi hành án. Chậm tiến hành việc ký hợp đồng thẩm định giá, bán đấu giá, chậm giảm giá tài sản bán đấu giá theo quy định tại Luật THADS năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

VKSND hai cấp đã trực tiếp xác minh và lập hồ sơ kiểm sát đối với 199 việc/3.648 việc không có điều kiện thi hành án (đạt tỷ lệ 5,45%). Trong thời gian tới, sẽ tiếp tục xác minh đối với án chưa có điều kiện thi hành nhằm đảm bảo việc phân loại án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

VKSND hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp 08 cuộc, trong đó: 07 cuộc đã tiến hành kiểm sát trực tiếp xong và đã ban hành Kết luận và Kiến nghị, 01 cuộc đã tiến hành kiểm sát trực tiếp xong và đang xây dựng dự thảo Kết luận và Kiến nghị (VKSND thành phố Thủ Dầu Một).

VKSND hai cấp đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện 21/22 kiến nghị đã ban hành trong năm 2018 đối với cơ quan thi hành án dân sự, Tòa án (18 kiến nghị và 01 kháng nghị đối với Cơ quan thi hành án, 02 kiến nghị đối với Tòa án). Qua kiểm tra nhận thấy cơ quan thi hành án dân sự, Tòa án đã khắc phục xong nội dung mà Viện kiểm sát đã kiến nghị.

Công tác kiểm sát thi hành án hành chính: trong 06 tháng đầu năm 2019, Cơ quan thi hành án đã ban hành 07 quyết định thi hành án hành chính. Án hành chính năm 2018 chuyển qua là : 04 việc. Tổng số giải quyết là 11 việc. Đã giải quyết : 09 việc, còn tồn 02 . Cơ quan THADS đã có văn bản thông báo về việc tự nguyện thi hành án đối với các đương sự và các đương sự đã tự nguyện thi hành hoặc có văn bản trả lời. Đối với 02 vụ việc đang thi hành có 01 vụ việc do UBND phường Bình Hòa, thị xã Thuận An chưa nhận được bản án số 383/HC-PT ngày 18/09/2018 của TAND cấp cao tại TPHCM và 01 trường hợp chưa nhận được văn bản trả lời của UBND tỉnh Bình Dương

4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã tiếp 160 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (tăng 06 lượt so với cùng kỳ năm 2018); chủ yếu là khiếu nại về hình sự, dân sự và thi hành án¹⁶.

Viện kiểm sát hai cấp đã kịp thời giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo, không để đơn khiếu nại, tố cáo bức xúc kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát.

Qua kết quả kiểm sát đã tiến hành 06 cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp đối với các cơ quan tư pháp; ban hành 03 văn bản yêu

¹⁶ Tổng số đơn đã nhận là 688 đơn (tăng 135 đơn), trong đó Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát hai cấp là 56 đơn (tỉnh 39; huyện 17). Đã giải quyết 51 đơn (đạt tỷ lệ giải quyết 91,1%). Đang giải quyết 05 đơn. Trong đó: Cấp tỉnh 04 (Phòng 12: 04) và cấp huyện 01 (Dầu Tiếng). Đơn thuộc thẩm quyền kiểm sát của VKS: 321 (đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền).

cầu cơ quan tư pháp cùng cấp kiểm tra những khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực tư pháp đã quá thời hạn giải quyết; ban hành 06 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Những vi phạm xảy ra là đơn tồn đọng kéo dài, quá hạn luật định, trình tự thủ tục giải quyết đơn khiếu nại – tố cáo chưa được chấp hành nghiêm túc. Các Kiến nghị của Viện kiểm sát đều được các cơ quan tư pháp chấp nhận. Viện kiểm sát tinh ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh đã ban hành Nghị quyết về công tác của Viện KSND tỉnh năm 2019; thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác năm 2019 của ngành Kiểm sát nhân dân, Ban lãnh đạo đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm 2019 và kịp thời tổ chức triển khai trong toàn ngành Kiểm sát Bình Dương, đặc biệt là các nội dung công tác đột phá năm 2019. Ban cán sự Đảng, Ban lãnh đạo Viện đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế phối hợp đảm bảo phục vụ có hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động chuyên môn.

Xây dựng và duy trì tốt mối quan hệ với cấp ủy và các cơ quan tư pháp cùng cấp. Duy trì thường xuyên, nghiêm túc chế độ giao ban, hội họp của VKSND hai cấp; giao ban tuần đồi với cấp tỉnh, giao ban quý giữa cấp tỉnh và cấp huyện; sau giao ban có thông báo ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tỉnh đề ra các nhiệm vụ cụ thể và yêu cầu các đơn vị tập trung thực hiện. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn cấp huyện; đổi mới, gắn trách nhiệm của các phòng nghiệp vụ với công tác hướng dẫn, chỉ đạo VKSND cấp huyện; thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra án hủy để điều tra, xét xử lại; thực hiện nghiêm các quy chế nghiệp vụ của Ngành nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, Kiểm sát viên trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết TW4 (khóa XII), Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện phương châm của toàn ngành **“Đoàn kết, đổi mới- Trách nhiệm, kỷ cương- Thực chất, hiệu quả”**

Đã ban hành Kế hoạch và tiến hành kiểm tra toàn diện công tác 06 tháng đầu năm 2019 đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và các phòng nghiệp vụ thuộc Viện KSND tỉnh.

2. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục triển khai, quán triệt đến từng cán bộ, Kiểm sát viên Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp, đã phối hợp với Tòa án Tổ chức được 90 phiên tòa rút kinh nghiệm (*trong đó: Hình sự: 69 phiên tòa; Dân sự 14 phiên tòa; Hành chính, KDTM, LD 07 phiên tòa*); 03 phiên tòa xét xử lưu động; phối hợp với các cơ quan tố tụng xác định 74 vụ án điểm nhằm góp phần nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên Tòa;

tăng cường công tác THQCT KSXX đảm bảo việc xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, không làm oan người vô tội ; giảm tỷ lệ án hủy, sửa góp phần phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp trong việc giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính và thi hành án hình sự, dân sự ngày càng được tăng cường. Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật; phối hợp với các cơ quan hữu quan giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

3. Công tác tổ chức, cán bộ

Trong 06 tháng đầu năm 2019, biên chế được giao là 241 người (trong đó: cấp tỉnh là 72 người; cấp huyện 169 người). Tính đến nay đã thực hiện 213 biên chế (cấp tỉnh là 69 người; Viện KSND cấp huyện 144 người) còn thiếu 28 biên chế.

- Trong kỳ đã tham mưu cho Ban lãnh đạo Viện tập trung, kiện toàn bộ máy Viện KSND hai cấp: Được Viện KSND tối cao bổ nhiệm 10 Kiểm sát viên trung cấp, 13 Kiểm sát viên sơ cấp trúng tuyển kỳ thi tuyển chọn Kiểm sát viên năm 2018. Đề nghị và được Viện KSND tối cao bổ nhiệm mới 01 Phó Viện trưởng Viện kiểm sát cấp huyện; bổ nhiệm lại 02 Viện trưởng Viện kiểm sát cấp huyện, 04 Phó Viện trưởng Viện kiểm sát cấp huyện và 03 Kiểm sát viên trung cấp; bổ nhiệm 07 Kiểm tra viên.

- Đã tổ chức thi tuyển dụng công chức năm 2018 đối với 27 thí sinh, hiện đang tiến hành chấm thi; thực hiện nghiêm túc việc nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 21 cán bộ công chức và người lao động; nâng bậc lương trước thời hạn đối với 6 công chức có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; thực hiện chế độ nâng phụ cấp thâm niên nghề cho 50 cán bộ, Kiểm sát viên.

- Đề nghị và được Viện kiểm sát ND tối cao duyệt cho 01 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi theo quy định; tham mưu cho Ban lãnh đạo Viện tỉnh giải quyết cho 02 trường hợp nghỉ việc; chấm dứt hợp đồng theo Nghị định 68: 04 trường hợp.

4. Công tác chấp hành hoạt động giám sát

Ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương chấp hành nghiêm túc việc báo cáo phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp. Tham gia các cuộc tiếp xúc và trả lời đầy đủ các chất vấn, kiến nghị của cử tri.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình tội phạm tăng 157 vụ so với cùng kỳ năm 2018, bên cạnh đó, tình hình tranh chấp dân sự giảm hơn so với cùng kỳ (giảm 298 vụ, việc), chủ yếu là tranh chấp về đất đai và hợp đồng vay tài sản, ly hôn, chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn. Tranh chấp trong lĩnh vực KDTM,LĐ,HC giảm 134 vụ việc, chủ yếu là tranh chấp lao động, mua bán hàng

hóa, cung ứng dịch vụ và quản lý đất đai. Tuy tình hình tội phạm tăng so với cùng kỳ nhưng cán bộ, Kiểm sát viên Viện KSND tỉnh Bình Dương đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trong 06 tháng đầu năm. Cụ thể :

- Thực hiện tốt và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch công tác 06 tháng đầu theo chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành được ban hành kèm theo Quyết định số 379/QĐ-VKSTC ngày 10//10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tỷ lệ truy tố bị can đúng tội đạt 100%, công tác kháng nghị phúc thẩm được tăng cường trên tất cả các lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính-KDTM-Lao động; tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm được chấp nhận 100%. Viện kiểm sát hai cấp thực hiện tốt việc thực hành quyền công tố, kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp trong suốt quá trình tố tụng; không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, không làm oan người vô tội. Tổ chức được nhiều phiên tòa rút kinh nghiệm (90 phiên tòa) và phiên tòa xét xử lưu động (03 phiên tòa), nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục được duy trì có hiệu quả; luôn giữ tốt mối quan hệ phối hợp với các ngành hữu quan trên địa bàn tỉnh; thường xuyên nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, Ban Nội chính và chính quyền địa phương.

- Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, các vụ việc dân sự, KDTM, lao động được tăng cường, hiệu quả hơn; kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng bảo đảm hoạt động tư pháp tuân thủ đúng pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền công dân được tôn trọng, thực hiện.

- Công tác xây dựng ngành được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt; đã quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước về cải cách tư pháp; tổ chức bô máy tiếp tục được kiện toàn, hoàn thiện; công tác thanh tra, kiểm tra có nhiều đổi mới; kỷ cương, kỷ luật của toàn Ngành được tăng cường.

2. Hạn chế, thiếu sót

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong 06 tháng đầu năm 2019 chất lượng công tác ở một số khâu đạt được chưa cao, cần phải phấn đấu thực hiện để đạt và vượt các chỉ tiêu nghiệp vụ theo Chương trình, Kế hoạch đề ra, cụ thể là:

- Số lượng tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố phát sinh nhiều nhưng tỷ lệ giải quyết mới chỉ đạt 79%, giảm 3% so với năm 2018, chưa đạt yêu cầu đề ra (chỉ tiêu 90%).

- Phối hợp chưa tốt với cơ quan điều tra trong việc đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, đến nay tỷ lệ giải quyết án ở cơ quan điều tra chưa đạt chỉ tiêu theo yêu cầu đề ra (54,8% giảm 5,5% so với cùng kỳ 2018/ chỉ tiêu là 80%); Tỷ lệ giải quyết án của Viện kiểm sát 91,3% (chỉ tiêu 95%).

- Một số trường hợp, trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và các việc khác theo quy định của pháp luật KSV hai cấp nghiên cứu hồ sơ chưa sâu, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện, không kịp thời phát hiện vi phạm của Tòa án cùng cấp để kháng nghị, còn trường hợp án

hủy, sửa thuộc trách nhiệm của KSV nhưng không phát hiện để ban hành kháng nghị.

- Một số đơn vị chưa thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc kiểm sát hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tố tụng dẫn đến có một số vụ án bị cấp phúc thẩm hủy án để điều tra, xét xử lại như VKS thị xã Dĩ An, Bến Cát, Tân Uyên, VKS huyện Dầu Tiếng.

- Công tác kiểm sát các bản án, quyết định của Tòa án cùng cấp nhằm phát hiện vi phạm để tiến hành kháng nghị phúc thẩm trong lĩnh vực án hình sự ở một số Viện kiểm sát cấp huyện còn hạn chế, chưa phát hiện được vi phạm để ban hành kháng nghị.

- Quá trình thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp đối với các tội phạm mới như tín dụng đen, lừa đảo qua mạng, các tội phạm liên quan đến lĩnh vực Ngân hàng, quản lý đất đai còn lúng túng, gặp nhiều khó khăn trong việc đề ra các yêu cầu điều tra

3. Nguyên nhân

- Số lượng cán bộ làm công tác điều tra không đáp ứng đủ nhu cầu công tác, Điều tra viên chưa tập trung giải quyết vụ án, tin báo

- Số lượng án ngày càng tăng nhưng biên chế không được tăng dẫn đến áp lực công việc nặng, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc.

- Theo Thông tư liên tịch số 02/2016 và 03/2016 cùng ngày 31/08/2016 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Bộ luật TTDS và Luật TTHC qui định Tòa án chuyển hồ sơ cùng với quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát cùng cấp, trong thời hạn 15 ngày thì Viện kiểm sát phải trả hồ sơ cho Tòa án cùng cấp, như vậy, Kiểm sát viên có 15 ngày để lập hồ sơ kiểm sát, nghiên cứu hồ sơ, báo cáo án, thực tế, việc lập hồ sơ kiểm sát mất từ 03 đến 05 ngày, Kiểm sát viên nghiên cứu hồ sơ trong khoảng thời gian 07 đến 10 ngày là quá ngắn đối với những vụ án phức tạp.

- Tuy số lượng vụ án (Án Dân sự, HC- KDTM- LĐ) có giảm so với cùng kỳ năm 2018 nhưng ngày càng có nhiều vụ kiện phúc tạp, có nhiều bút lục; nhiều tài liệu, chứng cứ liên quan đến nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội, công nghệ thông tin, giao dịch điện tử mà Kiểm sát viên chưa có kiến thức sâu rộng trong các lĩnh vực này.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Tiếp tục quán triệt thực hiện các nghị quyết của Đảng về công tác cải cách tư pháp, trọng tâm là Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

Tập trung thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012, Nghị quyết số 63/NQ/QH13 ngày 27/11/2013 và Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10/11/2014 của Quốc hội.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, các đạo luật về tư pháp và Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của liên ngành Trung ương hướng dẫn thi hành quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

3. Tiến hành Tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm theo Kế hoạch số 92/KH-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

4. Tiến hành sơ kết 01 năm thực hiện Quy chế tạm thời công tác THQCT, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố theo Kế hoạch số 102/KH-VKSTC ngày 21/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Quy chế tạm thời công tác Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Quy chế tạm thời công tác Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra và giám định theo Kế hoạch số 26/KH-VKSTC ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.”

5. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm sát hoạt động tư pháp trong việc giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính và thi hành án hình sự, dân sự; Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật; phối hợp với các cơ quan hữu quan giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

6. Củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức và công tác cán bộ cho Viện kiểm sát hai cấp; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, Kiểm sát viên để mỗi cán bộ, Kiểm sát viên có thể đảm nhiệm mọi nhiệm vụ, vị trí công việc được giao.

7. Tăng cường công tác kiểm sát xét xử, kiểm sát các bản án, quyết định nhằm phát hiện vi phạm để thực hiện chức năng kháng nghị phúc thẩm đối với tất cả các loại án theo đúng tinh thần của Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hình sự; Chỉ thị số 10/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ việc dân sự, vụ án hành chính.

8. Nâng cao vai trò tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa theo tinh thần Chỉ thị số 09/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

9. Tiến hành kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2018 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Kế hoạch số 11/KH-VKS ngày 17/01/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2019 đối với viện kiểm sát nhân dân cấp huyện theo Kế hoạch kiểm tra toàn diện số 20/KH-VKS ngày 27/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương

10. Quản lý chặt chẽ những trường hợp đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự, đình chỉ do bị can không phạm tội; Tòa tuyên bị cáo không phạm tội, trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam của hai cấp; Thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 02/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân trong việc theo dõi, quản lý, giải quyết các vụ án tạm đình chỉ.

Trên đây là báo cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2018, kính trình Hội đồng nhân dân xem xét và cho ý kiến chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Viện KSND tối cao (để báo cáo);
- Hội đồng nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Ban lãnh đạo Viện (để chỉ đạo);
- VKS cấp huyện, Phòng NV (để thực hiện);
- Lưu VP, TH.

